

# HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TIẾNG ANH TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ĐIỆN BIÊN

© ThS. PHẠM VIỆT ĐỨC\*\*

**O** Trường CĐSP Điện Biên, Tiếng Anh phần lớn được sử dụng như môn chung, hầu hết học sinh, sinh viên (HSSV) không thuộc khối chuyên ngữ phải học bắt buộc. Trong xu thế phát triển chung, gần đây, Trường chính thức đào tạo trình độ cao đẳng Tiếng Anh sư phạm (số lượng rất hạn chế, năm học 2010-2011 có 4 lớp chuyên ngữ trên 60 lớp), chiếm 6,66%. Để thấy rõ quan điểm nhận thức của cán bộ quản lí (CBQL) và giảng viên (GV) của Trường về tầm quan trọng và vai trò của Tiếng Anh, chúng tôi đã khảo sát 36 CBQL và 9 GV của trường (năm học 2010-2011) bằng phiếu điều tra, tổng kết kinh nghiệm, nghiên cứu sản phẩm hoạt động, phỏng vấn... và thu được kết quả như sau:

1. Nhận thức của CBQL và GV về tầm quan trọng, vai trò của Tiếng Anh

Kết quả khảo sát cho thấy, CBQL và GV đều có nhận thức đúng về tầm quan trọng của Tiếng Anh: mức độ rất quan trọng là 60,0%, quan trọng là 33,3%, chỉ có 6,70% đánh giá ở mức độ bình thường. Trong đó, 100% CBQL đều nhận thức được tầm quan trọng của Tiếng Anh, tuy nhiên, với GV lại không như vậy, cụ thể: tỉ lệ đánh giá ở mức rất quan trọng, quan trọng và bình thường đều là 33,3%. Đây cũng chính là vấn đề mang tính định hướng cho việc nghiên cứu của đề tài nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của Tiếng Anh cho GV của nhà trường. (Bảng 1)

Kết quả ở Bảng 1 cho thấy, đa số ý kiến của CBQL và GV đều khẳng định vai trò to lớn của Tiếng Anh đối với HSSV Trường CĐSP Điện Biên, thể hiện ở tỉ lệ trung bình của 6 nội dung khảo sát đạt 83,7%. Trong đó vai trò được đánh giá cao nhất là «Tiếng Anh giúp SV có khả năng tham khảo tài liệu, sách nước ngoài phục vụ chuyên

Bảng 1. Nhận thức về vai trò của Tiếng Anh đối với HSSV

TT	Biểu hiện cụ thể	CBQL		GV		Trung	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Thông qua tiếng Anh SV hiểu sâu sắc tiếng Việt hơn và có khả năng diễn đạt tiếng Việt tốt hơn	24	66,7	6	66,7	30	66,7
2	Tiếng Anh giúp SV có khả năng tham khảo tài liệu, sách nước ngoài phục vụ chuyên môn	36	100	8	88,9	44	97,8
3	SV có thể tìm kiếm, cập nhật thông tin qua Internet	28	77,8	8	88,9	36	80,0
4	Mở rộng hiểu biết về thế giới, nâng cao kiến thức phục vụ nghề nghiệp và cuộc sống	30	83,3	7	77,8	37	82,2
5	SV có thể trao đổi trực tiếp với chuyên gia nước ngoài để học hỏi về các lĩnh vực liên quan đến nghề nghiệp	29	80,5	8	88,9	37	82,2
6	Tiếng Anh giúp SV khi ra trường có thêm cơ hội tìm được việc làm tốt	35	97,2	7	77,8	42	93,3
	Tổng						88,7

môn» chiếm 97,8%, khẳng định tinh thần tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ của HSSV cũng như sự hữu ích của tiếng Anh trong lĩnh vực này. Tiếp theo là nội dung «Tiếng Anh giúp SV khi ra trường có thêm cơ hội tìm được việc làm tốt» đạt 93,3%, cũng khẳng định vai trò hết sức thiết thực và yêu cầu của xã hội về trình độ tiếng Anh đối với nguồn nhân lực. Các vai trò được đánh giá tương đối giống nhau, là: «SV có thể tìm kiếm, cập nhật thông tin qua Internet» (80%); «Mở rộng hiểu biết về thế giới, nâng cao kiến thức phục vụ nghề nghiệp và cuộc sống» (82,2%); «SV có thể trao đổi trực tiếp với chuyên gia nước ngoài để học hỏi về các lĩnh vực liên quan đến nghề nghiệp» (82,2%). Vai trò bị đánh giá thấp nhất cũng đạt 66,7%: «Thông qua tiếng Anh SV hiểu sâu sắc tiếng Việt hơn và có khả năng diễn đạt tiếng Việt tốt hơn». Qua đây, cho thấy, Tiếng Anh có tầm quan trọng và vai trò ảnh hưởng rất lớn đến quá trình công tác, làm việc và học tập của HSSV.

2. Thực trạng hoạt động dạy học (HDDH) Tiếng Anh tại Trường CĐSP Điện Biên (bảng 2)

\* Trường Cao đẳng sư phạm Điện Biên

**Bảng 2. Thực trạng HDDH của GV Tiếng Anh ở trường CDSP Điện Biên**

TT	Thực trạng HDDH	CBQL			GV			Chung		
		Σ	X̄	Thứ bậc	Σ	Thứ bậc	Σ	X̄	Thứ bậc	
1	Xây dựng và thực hiện đúng kế hoạch DH	72	2,00	5	21	2,33	2	83	2,08	5
2	Đảm bảo đúng, đủ nội dung chương trình	95	2,63	4	20	2,22	8	115	2,55	4
3	Không bỏ giờ, bỏ lớp	98	2,72	1	22	2,44	1	120	2,66	1
4	Đảm bảo thời lượng tiết học	97	2,69	2	20	2,22	8	117	2,60	2
5	Thực hiện các quy chế chuyên môn khác	96	2,66	3	21	2,33	2	117	2,60	2
6	Sử dụng linh hoạt các hình thức, các PPDH	72	2,00	5	20	2,22	8	92	2,04	8
7	Đổi mới PPDH	72	2,00	5	19	2,10	9	91	2,02	9
8	Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của SV	72	2,00	5	21	2,33	2	93	2,08	5
9	Thiết kế bài giảng phù hợp với trình độ của SV	72	2,00	5	21	2,33	2	93	2,08	5
10	Sử dụng các phương tiện hiện đại trong DH	72	2,00	5	18	2,00	10	90	2,00	10
Tổng			X̄ = 2,27			X̄ = 2,26			X̄ = 2,26	

Số liệu ở Bảng 2 cho thấy, HDDH Tiếng Anh tại Trường CDSP Điện Biên đang được thực hiện ở mức độ đạt yêu cầu, với điểm trung bình chung của 10 nội dung có  $\bar{X} = 2,26$  và 6/10 nội dung dao động trong khoảng  $2,0 \leq \bar{X} \leq 2,66$ . Các đánh giá tổng thể từ CBQL và GV đều thống nhất và lần lượt là:  $\bar{X} = 2,27$  và  $\bar{X} = 2,25$ . Tuy nhiên, ý kiến đánh giá giữa CBQL và GV vẫn cho thấy có sự khác biệt. Ở nội dung «Xây dựng và thực hiện đúng kế hoạch DH», đánh giá của CBQL và GV không đồng đều (CBQL  $\bar{X} = 2,0$  và GV  $\bar{X} = 2,33$ ), GV đã có nhận thức và hành động đúng đắn trong công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch, nhưng với yêu cầu từ góc độ quản lí, GV phải cố gắng thực hiện tốt nội dung này hơn.

Những nội dung mang tính chất quy định chung như: «Đảm bảo đúng, đủ nội dung chương trình»; «Không bỏ giờ, bỏ lớp»; «Đảm bảo thời lượng tiết học»; «Thực hiện các quy chế chuyên môn khác» cũng cho thấy đánh giá của CBQL và GV không đồng nhất, theo CBQL, những nội dung này đã được thực hiện tương đối tốt, còn với GV mới chỉ ở mức độ trung bình. Vì vậy, GV cần cố gắng hơn nữa trong thực hiện các nội dung này, đồng thời, CBQL cũng phải kịp thời nắm bắt thông tin từ phía GV để công tác quản lí chặt chẽ, sát sao hơn. «Sử dụng linh hoạt các hình thức, các PPDH»; «Đổi mới PPDH» là hai nội dung mà CBQL và GV có đánh giá tương đối đồng đều và đạt mức độ trung bình. Thực tế, những nội dung này phải được đầu tư thời gian, công sức và

tư giác tìm tòi, nghiên cứu nhằm nâng cao chất lượng DH.

Với các nội dung «Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của SV»; «Thiết kế bài giảng phù hợp với trình độ của SV», đánh giá của CBQL và GV có sự chênh lệch. GV đã có nhận thức tốt và cố gắng thực hiện, tuy nhiên, CBQL vẫn đòi hỏi chất lượng phải nâng cao hơn nữa. «Sử dụng

các phương tiện hiện đại trong DH» là hết sức cần thiết, nhưng kết quả đánh giá của cả CBQL và GV đều có  $\bar{X} = 2,00$  cho thấy 2 vấn đề: - Các phương tiện DH hiện đại hiện nay của Trường CDSP Điện Biên đang còn ở mức khiêm tốn, đòi hỏi GV phải nghiên cứu lựa chọn các PPDH phù hợp nhằm tăng thêm hiệu quả, chất lượng giờ dạy; - Việc đầu tư, nâng cấp nhằm hiện đại hóa các trang thiết bị phục vụ giảng dạy Tiếng Anh của Trường cần tiếp tục được quan tâm và ưu tiên hơn.

Hiện nay, Trường đã có 2 phòng học ngoại ngữ tương đối hiện đại với đầy đủ các thiết bị nghe nhìn. Tuy nhiên, do năng lực sử dụng các thiết bị của GV còn hạn chế, số lượng các cabin trong mỗi phòng học chỉ đủ đáp ứng một nửa yêu cầu so với số lượng SV trong mỗi lớp nên việc sử dụng các thiết bị này không được thường xuyên, liên tục; hệ thống tài liệu phi sách (bảng, đĩa, microfilm...) còn nghèo nàn. Đó là những nguyên nhân dẫn đến kết quả đánh giá nội dung «Sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy và học» của CBQL và GV có  $\bar{X} = 2,00$ .

3. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng HDDH Tiếng Anh tại Trường CDSP Điện Biên  
Với 10 nội dung khảo sát (gồm cả yếu tố chủ quan và khách quan, yếu tố xuất phát từ phía GV và SV), cả CBQL và GV đều đánh giá tỉ lệ ảnh hưởng rất cao đạt từ 62,2%-95,5%. Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố không như nhau, thể hiện: - Hai yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đến chất lượng HDDH: «Kiến thức chuyên môn» (93,3%) và «Trình độ của SV» (95,5%) là đánh giá đúng đắn và khẳng định yếu tố chính, ảnh hưởng trực tiếp đến chất

**Bảng 3. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng HDDH Tiếng Anh**

TT	Yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng HDDH tiếng Anh	CBQL		GV		Chung	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Kiến thức chuyên môn	38	100	8	88,7	42	93,3
2	Năng lực sư phạm	34	94,4	7	77,7	41	91,1
3	Hiểu biết các môn khoa học khác phục vụ việc giảng dạy	32	88,8	5	55,5	37	82,2
4	Lòng yêu nghề	32	88,8	5	55,5	37	82,2
5	Tinh thần, trách nhiệm đối với công việc	32	88,8	5	55,5	37	82,2
6	Trình độ của SV	35	97,2	8	88,8	43	95,5
7	Số lượng SV trong một lớp	33	91,8	7	77,7	40	88,8
8	Điều kiện cơ sở vật chất	31	86,1	7	77,7	38	84,4
9	Vai trò quản lí của trường bộ môn Tiếng Anh	34	94,4	7	77,7	41	91,1
10	Các yếu tố khác	24	88,7	4	44,4	28	82,2

lượng HDDH xuất phát từ bản thân SV và trình độ của GV; - Hai yếu tố được đánh giá có tầm ảnh hưởng tương đương nhau: «*Năng lực sư phạm*» (91,1%) và «*Vai trò quản lí của trường bộ môn Tiếng Anh*» (91,1%) (những yếu tố thuộc về năng lực nghiệp vụ của CBQL và GV); - Đối với bộ môn Tiếng Anh, chất lượng dạy - học bị ảnh hưởng rất nhiều bởi số lượng HSSV trong lớp và các phương tiện thiết bị, thể hiện qua hai yếu tố: «*Số lượng SV trong một lớp*» (88,8%) và «*Điều kiện cơ sở vật chất*» (84,4%); - Tuy không phải là những yếu tố chính ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, nhưng ba yếu tố: «*Tinh thần, trách nhiệm đối với công việc*»; «*Lòng yêu nghề*»; «*Hiểu biết các môn khoa học khác phục vụ việc giảng dạy*» cũng có ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng dạy - học và được đánh giá ngang nhau là 82,2%.

#### 4. Những thuận lợi và khó khăn trong HDDH Tiếng Anh ở Trường CDSP Điện Biên

Việc tổ chức HDDH ở Trường CDSP Điện Biên trong những năm qua được tiến hành trong điều kiện thuận lợi, đó là sự quan tâm chỉ đạo của Ban giám hiệu (95,5%); GV bộ môn đều đạt chuẩn (100%), nhiệt tình và đều được bồi dưỡng, tập huấn... (91,1%). Hai thuận lợi có cùng tỉ lệ 84,4% thể hiện sự đồng nhất về quan điểm đánh giá của CBQL và GV đó là: «*Được đầu tư phòng học chuyên dụng*» và «*Được cung cấp giáo trình, tài liệu và phương tiện phục vụ cho dạy - học Tiếng Anh*». Tuy nhiên, điều này cũng thể hiện việc đầu tư về cơ sở vật chất vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu của HDDH, các tài liệu, giáo trình phục vụ việc học tập của SV vẫn còn ở mức khiêm tốn.

Tuy nhiên, trong HDDH Tiếng Anh ở Trường CDSP Điện Biên có những khó khăn sau: «*Không có môi trường thực hành Tiếng Anh và «Số lượng SV trong một lớp quá nhiều» (100%)*». Ngoài ra, «*Trình độ Tiếng Anh đầu vào của SV miền núi còn thấp và không đồng đều*», «*Trình độ đội ngũ GV chưa đạt mức chuyên sâu và còn thiếu kinh nghiệm đối với các chuyên ngành hẹp*» cũng là những khó khăn ảnh hưởng trực tiếp đến HDDH (88,8%). Tiếp đến là những khó khăn như: việc phát âm của HSSV, hệ thống học liệu còn nghèo nàn, yếu cấu sử dụng Tiếng Anh sau khi ra trường không nhiều (71,1%) và phương pháp học tập của SV còn hạn chế (64,4%).

Những yếu tố ảnh hưởng, thuận lợi và khó khăn trong HDDH Tiếng Anh được khảo sát và nghiên cứu trên đây sẽ là cơ sở thực tiễn tốt để đưa ra các biện pháp quản lí HDDH Tiếng Anh ở Trường CDSP Điện Biên trong thời gian tới đạt kết quả tốt hơn. □

#### Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD-ĐT. Đề án giảng dạy, học tập ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam giai đoạn 2007 - 2015. Dự thảo 7/2007.
2. Nguyễn Quốc Chí - Nguyễn Thị Mỹ Lộc. Những cơ sở khoa học về quản lí giáo dục. Trường Cán bộ quản lí giáo dục. H. 1997.
3. Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học quốc gia Hà Nội. Những vấn đề cơ bản về dạy - học ngoại ngữ. Tuyển tập các bài báo khoa học 1995-2005. NXB Đại học quốc gia Hà Nội. 2005.
4. Đặng Bá Lâm. Quản lí nhà nước về giáo dục lí luận và thực tiễn. NXB Chính trị quốc gia, H. 2005.
5. Dương Đức Niệm. "Một số đặc điểm dạy - học ngoại ngữ chuyên ngành ở các trường đại học không chuyên ngữ". Tạp chí Giáo dục, số 86, 5/2004.

#### SUMMARY

Today, foreign language (English) became the most important tool for every nation, ethnic group each person entering the knowledge economy and global integration. Issue of teaching - learning of English in schools in mountainous areas, with ethnic minorities still face several key problems and challenges. The paper focuses on the status and other factors affecting the teaching activities at the College English teachers' Dien Bien.